

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 22/2019/HS-ST.
Ngày: 04-4-2019.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Như Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Ông Lê Đình Nhung.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Hữu Tuấn là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà:
Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Khánh D, sinh ngày 27-12-1995, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Ấp PD, xã PD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hoài L và bà Huỳnh Thị Huỳnh Q; vợ, con: Không có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15-01-2017, bị Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tây Ninh đến ngày 25-3-2018 chấp hành xong về địa phương; nhân thân: Bị cáo có một tiền sự, đến ngày phạm tội bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ ngày 21-01-2019, tạm giam ngày 24-01-2019 cho đến nay; có mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Trần Văn Đ, sinh năm 1986. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã B, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút, ngày 21-01-2019, tại khu vực phía trước trạm xăng dầu “HẠ Đ Tây Ninh” thuộc ấp K, xã T, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Võ Khánh D đang bán trái phép 01 bịch nylon chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là ma túy) cho Trần Văn Đ với giá 500.000 đồng. Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (được niêm phong đúng quy định), tiền Việt Nam 4.100.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh-trắng- đen, biển số 70F1-589.57; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Khánh D; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 035955 mang tên Võ Khánh D, biển số đăng ký 70F1-589.57.

Qua điều tra, D khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 21-01-2019, Đ điện thoại cho D hỏi mua 01 bịch chất ma túy với giá 500.000 đồng thì D đồng ý bán và hẹn Đ đến khu vực phía trước trạm xăng dầu “HẠ Đ Tây Ninh” để giao nhận chất ma túy. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 70F1-589.57 đến khu vực xã TĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh, gặp người tên “BG” (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với giá 400.000 đồng, D đem về bán lại cho Đ thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, Võ Khánh D, Trần Văn Đ cùng khai nhận: Từ ngày 17-01-2019 đến ngày 18-01-2019, D còn bán trái phép chất ma túy cho Đ được 03 lần, mỗi lần bán 01 bịch với giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 138/KL-KTHS ngày 22-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0707 gam.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TB đã truy tố Võ Khánh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo D từ 07 năm đến 08 năm tù.

Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo D thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo D là người nghiện ma túy, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tây Ninh đến ngày 25-3-2018 chấp hành xong về địa phương, nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ con đường nghiện ma túy; nên bị cáo đã mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác để có tiền tiêu xài. Cụ thể: Từ ngày 17-01-2019 đến ngày 21-01-2019, bị cáo D đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn Đ tổng cộng được 04 lần; riêng lần bị bắt quả tang, D đã bán chất ma túy có khối lượng 0,0707 gam.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 138/KL-KTHS ngày 22-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0707 gam (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của Trần Văn Đ (người mua ma túy của bị cáo), phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ đã thu thập.

Bị cáo D và Trần Văn Đ đều thừa nhận việc mua bán chất ma túy tổng cộng 04 lần. Do đó, trong vụ án này, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” là có căn cứ.

Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Khánh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Cụ thể, bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm và có tác hại không lường cho sức khỏe, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác; nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng và có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo vẫn cố ý mua chất ma túy bán cho những đối tượng nghiện ma túy sử dụng, đồng thời bị cáo còn tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy đi vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài lần phạm tội quả tang, bị cáo còn tự khai những lần phạm tội khác. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Trần Văn Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện TB đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng người tên “BG” bán ma túy cho D, hiện không rõ họ tên, địa chỉ nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh- trắng- đen, biển số 70F1-589.57, số máy 1S94017454, số khung S9408Y017454 và giấy chứng nhận đăng ký xe số 035955 mang tên Võ Khánh D, biển số đăng ký 70F1-589.57 thu giữ của bị cáo, xe do bị cáo làm chủ sở hữu và là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động thu của bị cáo D, là phương tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.100.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo D cho rằng đây là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, bị cáo cũng thừa nhận những biên bản lấy lời khai của bị cáo trong suốt quá trình điều tra vụ án là đúng, do bị cáo tự nguyện khai, đã được đọc lại biên bản và ký tên. Xét tại biên bản hỏi cung bị can bút lục số 78, 79 bị cáo D khai nhận: “Tiền Việt Nam 4.100.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền tôi vừa bán ma túy cho Đ có được, còn lại là tiền của tôi dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó có căn cứ xác định số tiền 4.100.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bọc nylon trong suốt được bọc kín (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0707 gam đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đặt ra xem xét xử lý.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Khánh D là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu trắng và một ống thủy tinh trong suốt dạng phễu; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu vàng; 01 bật lửa màu trắng; 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 bọc nylon trong suốt được bọc kín, có 01 đầu viên màu xanh, bên trong rỗng thu giữ trong khi khám xét nơi ở của bị cáo D tại ấp PD, xã PD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh là những vật dụng không có giá trị mà bị cáo dùng phân nhỏ ma túy để bán và sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Khánh D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 21-01-2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền Việt Nam 4.100.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu SYMPHONY model D10 màu đen, số IMEI1: 351951093537051, số IMEI2: 351951093537099, bên trong có sim số 0356396547 (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh- trắng- đen, biển số 70F1-589.57, số máy 1S94017454, số khung S9408Y017454 và giấy chứng nhận đăng ký xe số 035955 mang tên Võ Khánh D, biển số đăng ký 70F1-589.57.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Khánh D.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu trắng và một ống thủy tinh trong suốt dạng phễu; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu vàng; 01 bật lửa màu trắng; 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, có 01 đầu viên màu xanh, bên trong rỗng.

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Như Thủy